

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 79/2019/HS-ST
Ngày 21-5-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm

Bà Nguyễn Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Triều Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2019/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Phước T, sinh năm: 1980 tại An Giang; đăng ký thường trú: Ấp TP, xã TM, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; chỗ ở: Khu phố X2, phường TĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Không rõ tên cha, mẹ là bà Nguyễn Thị Đ; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 06/01/2019 - có mặt.

- Người làm chứng: Bà Giáp Thị HN, sinh năm: 1997; đăng ký thường trú: Ấp CL, xã LT, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ ngày 05/01/2019, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp cùng Công an phường TĐ tiến hành kiểm tra hành chính phòng số X1, nhà nghỉ AT thuộc khu phố X2, phường TĐ, thị xã Bến

Cát, tỉnh Bình Dương phát hiện Lê Phước T và Giáp Thị HN đang có mặt trong phòng, cạnh chân giường bên phải theo hướng cửa ra vào đặt 02 (hai) bình nhựa màu trắng không có nắp là dụng cụ sử dụng ma túy, 01 (một) túi xách bằng vải màu xanh dương có quai màu trắng, bên trong có 01 (một) bịch nylon miệng hở màu trắng chứa 05 (năm) bịch nylon hàn kín chứa chất màu trắng dạng tinh thể nên lực lượng Công an bắt giữ T và niêm phong thu giữ vật chứng cùng 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có nắp màu xanh, sim số 0374.512453, 01 (một) đồ khò, 01 (một) cái kéo, 01 (một) hột quet.

Quá trình điều tra, Lê Phước T khai nhận: Từ ngày 03/01/2019, T và HN đến thuê phòng số X2 nhà nghỉ AT. Khoảng 18 giờ ngày 05/01/2019, T có nhu cầu sử dụng ma túy cho nên gọi điện thoại cho một người đàn ông tên VT (không rõ nhân thân, lai lịch) nhờ VT đi đến trước đường đất đỏ đối diện quán karaoke LA thuộc khu phố X1, phường TĐ để lấy tiền đi mua giùm ma túy đá cho T, VT đồng ý. Sau đó, T đi bộ từ nhà nghỉ AT ra vị trí hẹn đưa cho VT 800.000 đồng. VT hẹn T 45 phút sau quay lại đường đất đỏ đối diện quán karaoke LA lấy ma túy. Khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, T đi ra chỗ hẹn gặp VT nhận một bịch nylon miệng kéo dính chứa ma túy đá, T cầm bịch ma túy trong tay phải rồi đi về phòng số X2.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T lấy một ít ma túy ra sử dụng cùng với HN. Sau đó, HN đi mua cơm, T lấy bịch ma túy ra phân thành 06 bịch nhỏ hàn kín lại rồi bỏ vào một bịch nylon miệng hở màu trắng cất giấu vào trong túi quần màu xanh bên phải phía trước. Khoảng 20 giờ cùng ngày, HN mua cơm về, sau khi ăn cơm xong hai người xảy ra mâu thuẫn nên HN lên giường trùm chăn che kín người. Lúc này, T lấy 01 bịch ma túy trong 06 bịch ra sử dụng một mình, 05 bịch còn lại T vẫn để trong bịch nylon miệng hở màu trắng rồi cất giấu trong túi xách bằng vải màu xanh dương có quai màu trắng của HN để dưới nền nhà cạnh chân giường sát vách tường theo hướng cửa ra vào. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T và HN đang nằm trên giường thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Giáp Thị HN khai nhận: HN có sử dụng ma túy chung với T, nguồn ma túy do T cho HN sử dụng, HN không hùn tiền mua ma túy với T. Túi xách bằng vải màu xanh dương có quai màu trắng là của HN đem theo để đựng đồ. T mua ma túy và cất giấu vào túi xách HN không biết.

Theo Kết luận giám định số 98/MT-PC09 ngày 14/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,5761 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng 0,4892 gam.

Ngày 14/3/2019, Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 57 xử phạt Giáp Thị HN về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 750.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 86/CT-VKSBC ngày 23/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Phước T về tội: “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng nêu trên và không có ý kiến gì khác.

Tại phần tranh luận:

- Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát trình bày luận tội:

+ Giữ nguyên quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tại Bản Cáo trạng số 86/CT-VKSBC ngày 23/4/2019 đối với bị cáo Lê Phước T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

+ Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

+ Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với các mẫu vật còn lại sau giám định và các công cụ phương tiện phạm tội.

- Bị cáo không tự bào chữa, không phát biểu ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Phước T: Bị cáo nhận thức hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật hình sự nên đồng ý với quyết định truy tố của Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Phước T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, do đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 23 giờ ngày 05/01/2019 tại phòng số X2, nhà nghỉ AT thuộc khu phố X1, phường TĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Lê Phước T có hành vi cất giấu 05 (năm) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Theo Kết luận giám định số 98/MT-PC09 ngày 14/01/2019 của

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát thu giữ và gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 0,5761 gam. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng 0,4892 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy bị cấm sản xuất, sử dụng, tàng trữ, vận chuyển và mua bán ban hành kèm theo Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Bản Cáo trạng số 86/CT-VKSBC ngày 23/4/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Phước T với tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, không những gây tác hại cho sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Methamphetamine) của bị cáo là hết sức nguy hiểm, không những xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự công cộng tại địa phương.

Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp ổn định, có sức khỏe tốt nhưng không chí thú làm ăn. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo thể hiện thái độ thiếu ý thức, liều lĩnh, xem thường pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Lời đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát về việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra cũng như nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được áp dụng nên có cơ sở chấp nhận.

[5] Về vật chứng:

- Kết quả điều tra xác định tổng trọng lượng ma túy (Methamphetamine) thu được là 0,5761 gam, sau giám định còn lại 0,4892 gam Methamphetamine, cơ quan giám định niêm phong, hoàn trả Cơ quan điều tra. Do đó cần tịch thu tiêu hủy trọng lượng ma túy còn lại là 0,4892 gam.

- Đối với các vật dụng dùng để sử dụng ma túy và 01 sim số điện thoại: Cần tịch thu tiêu hủy.

- Điện thoại di động dùng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106, Điều 136, Điều 299 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm g khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Phước T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Phước T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2019.

2. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bì thư dán kín số 98/MT-PC09 được niêm phong, có hình dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa 0,4892 gam Methamphetamine;

+ 02 (hai) chai nhựa màu trắng không có nắp đậy;

+ 01 (một) túi xách bằng vải màu xanh dương có quai màu trắng;

+ 01 (một) đồ khò;

+ 01 (một) cái kéo;

+ 01 (một) hột quẹt;

+ 01 (một) sim số 0374.512.453.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia có nắp màu xanh (model TA1010).

(Vật chứng đã được giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2019).

3. Về án phí: Bị cáo Lê Phước T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Xuân